

Số: 45/2022/QĐST-DS

Ninh Hải, ngày 05 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 125/2022/TLST – DS ngày 18 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Ngô Thị T, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Khu phố 9, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1983. Nơi cư trú: số X, khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Kim Th có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị T số tiền 20.800.000 đồng (*Hai mươi triệu tám trăm nghìn đồng*). Phương thức thanh toán: Bà Th phải trả cho bà T mỗi tháng 1.000.000 đồng, giao tiền vào ngày 15 hàng tháng và bắt đầu thanh toán từ tháng 12/2022 cho đến khi thanh toán xong số tiền 20.800.000 đồng.

- Bà Nguyễn Thị Kim Th không phải trả tiền lãi phát sinh theo qui định của pháp luật cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền, do bà Ngô Thị T tự nguyện không yêu cầu.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim Th phải nộp 520.000 đồng (*Năm năm hai mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Ngô Thị T không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Bà T là người cao tuổi, thuộc trường hợp miễn nộp tạm ứng án phí theo qui định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, nên không xem xét về việc hoàn trả tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nghiêm